

THÔNG TIN CHUNG VỀ BIỆN PHÁP

1. Tên biện pháp:

“Biện pháp giúp học sinh lớp 4 khắc phục những khó khăn, sai lầm khi học về đại lượng và đo đại lượng”

2. Lĩnh vực áp dụng biện pháp: Áp dụng cho học sinh trường Tiểu học.

3. Tác giả:

Họ và tên: ĐINH VĂN TRIỂN

Ngày, tháng, năm sinh: 22.04.1977

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên Trường Tiểu học Quang Phục - Tiên Lãng - Hải Phòng.

Điện thoại: 0988977617

4. Đơn vị áp dụng:

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Quang Phục - Tiên Lãng - Hải Phòng.

Địa chỉ: Quang Phục - Tiên Lãng - Hải Phòng.

Điện thoại: 0988977617

I. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT:

- Đổi mới phương pháp dạy học, nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh trên cơ sở khai thác triệt để các đặc điểm tâm sinh lý của học sinh Tiểu học là phương hướng đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Toán ở bậc Tiểu học. Một trong những biện pháp chủ yếu để đạt được mục đích trên là tạo cho học sinh hứng thú học tập, tạo niềm tin, niềm vui, bằng cách lôi cuốn các em vào những trò chơi toán học hấp dẫn, phù hợp với trình độ nhận thức đặc điểm lứa tuổi các em trong giờ học Toán.

- Qua giảng dạy, tôi thấy được một số ưu điểm và hạn chế của việc học toán như sau:

Ưu điểm:

- Giúp giáo viên tháo gỡ khó khăn, sai lầm mà học sinh lớp 4 thường gặp khi học đổi đơn vị đo đại lượng.

- Khắc phục những khó khăn sai lầm đó, nhằm nâng cao chất lượng của việc dạy học sinh đổi đơn vị đo đại lượng.

- Giúp giáo viên có thêm kinh nghiệm cho bản thân khi dạy các dạng bài về đo đại lượng.

Hạn chế:

- Về học sinh: Các em còn hiếu động, ham chơi ham hiểu biết cái mới nên dễ gây cảm xúc mới các em chóng chán dẫn đến tiết học nhóm không sôi nổi, đơn điệu, tẻ nhạt hơn.. Một số học sinh còn chậm, nhút nhát, kỹ năng tương tác, hợp tác nhóm còn hạn chế.

- Tài liệu hướng dẫn học: khó, khác với sách hiện hành. Tài liệu viết dưới dạng các hoạt động học tập: hoạt động cơ bản, hoạt động thực hành, hoạt động ứng dụng. Học sinh tự tìm tòi kiến thức rút ra kiến thức mới. GV chỉ là người quan sát hỗ trợ giúp đỡ.

- Sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng: Phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc tương tác với lớp với nhà trường để giáo dục và hình thành

nhân cách cho trẻ, chưa giúp đỡ để các em lĩnh hội kiến thức cũng như ứng dụng nội dung học vào cuộc sống hàng ngày ở gia đình và cộng đồng.

II. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN BIỆN PHÁP

Môn Toán ở Tiểu học nói chung, môn Toán lớp 4 nói riêng là nền tảng cho nền kiến thức sau này. Các em mà hỏng kiến thức ở bậc Tiểu học thì sau này các em khó có thể giải các bài toán ở bậc cao hơn. Vì trong bất cứ một ngành nghề nào hay một lĩnh vực nào, dù là lao động trí óc hay cho dù là lao động chân tay đều cần đến Toán học. Vậy muốn có được kết quả như mong muốn chúng ta phải gây dựng, kèm cặp ngay từ bậc Tiểu học là quan trọng nhất.

1. Nội dung, giải pháp đề xuất.

1.1. Biện pháp 1: Giáo viên nắm vững mạch kiến thức “Đại lượng và đo đại lượng”.

Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn nghiên cứu tài liệu, mạnh dạn áp dụng đổi mới phương pháp giảng dạy vào từng hoạt động cụ thể của tiết học.

Kết hợp sử dụng các phương pháp nghiên cứu với mục đích khắc phục những khó khăn hoặc sai lầm mà các em gặp phải trong quá trình học về Đại lượng và số đo đại lượng. Cụ thể:

- Đọc các tài liệu có liên quan đến dạy học về Đại lượng và số đo đại lượng.

- Thực nghiệm để kiểm tra tính khả thi của việc đổi mới phương pháp trong quá trình hướng dẫn học sinh học về Đại lượng và số đo đại lượng.

- Luôn phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình dạy - học.

1.2. Biện pháp 2: Tổ chức tốt việc dạy lí thuyết trong các tiết học.

Trước hết tôi giúp học sinh nắm chắc kiến thức ban đầu về Đại lượng và số đo đại lượng:

- Nắm vững từng bảng đơn vị đo. Thuộc thứ tự bảng đó từ nhỏ đến lớn và ngược lại từ lớn đến nhỏ.

- Nắm vững được quan hệ giữa 2 đơn vị đo lường liền nhau và giữa các đơn vị khác nhau.

- Xác định yêu cầu bài tập loại bài tập đổi từ lớn ra bé hay từ bé ra lớn

- Thực hành chuyển đổi đơn vị đo.

1.3. Biện pháp 3: Hướng dẫn học sinh thực hành tốt các bài tập trên lớp.

Để làm tốt, tôi đã tiến hành dạy theo các bước sau:

a. Trước khi thực hành làm bài tập cần kiểm tra lí thuyết giúp các em nhớ lại kiến thức đã học:

- Nêu các đơn vị vừa được học

- Nêu mối quan hệ giữa hai đơn vị đo liền kề nhau.

- Nêu mối quan hệ giữa hai đơn vị đo bất kì

- Nêu yêu cầu của đề bài: Đòi từ đơn vị nào ra đơn vị nào?

b. Học sinh làm bài: Tùy theo từng yêu cầu của mỗi loại bài giáo viên có thể cho học sinh làm bài cá nhân hoặc làm theo nhóm hay tổ chức trò chơi.

c. Chữa bài:

- Giáo viên có thể tổ chức chữa chung cả lớp: Yêu cầu học sinh đọc bài - Giải thích cách làm - Nêu cách làm khác (nếu có)

- Giáo viên có thể chữa riêng (đối với học sinh tiếp thu chậm) để giúp các em nắm vững kiến thức.

Biện pháp 4: Hướng dẫn tốt việc tự học của học sinh.

a. Tự học trên lớp

- Trước giờ vào học: Giáo viên cho học sinh truy bài lẫn nhau (Có thể theo cặp hoặc theo nhóm) để ôn lý thuyết.

- Giáo viên yêu cầu học sinh đặt đề cho bạn làm (dạng đơn giản)

- Vào giờ thực hành: Yêu cầu một học sinh đặt đề cho cả lớp làm, học sinh thay phiên nhau làm người ra đề

b. Tự học ở nhà

- Yêu cầu học sinh tìm hiểu thêm các dạng bài về đại lượng qua tài liệu tham khảo, mạng Internet hoặc qua báo Toán tuổi thơ để thực hành giải theo yêu cầu của giáo viên.

- Giáo viên chấm, đánh giá cá nhân từng học sinh.

Biện pháp 5: Hướng dẫn học sinh vận dụng số đo đại lượng vào cuộc sống
Ngoài các kiến thức đã học ở trong sách, trong chương trình giáo viên cần giúp đỡ học sinh hiểu biết thêm về cách sử dụng số đo đại lượng trong cuộc sống nhằm nâng cao kỹ năng sử dụng các đơn vị đo đại lượng, có khả năng sáng tạo hơn khi gặp các bài toán khó. Tạo cho các em tâm lý tự tin, vui vẻ và ngày càng hứng thú say mê yêu thích môn học này.

a. Cho học sinh biết một số tên đơn vị thông dụng thường dùng trong cuộc sống hàng ngày:

- Giới thiệu dụng cụ đo và hướng dẫn cách đo:

+ Giới thiệu các loại cân và các bộ phận của cân, chủ yếu là sử dụng cân bàn. Giới thiệu thước đo độ dài...

+ Hướng dẫn cách cân, đo: giáo viên cần lưu ý là phải chuẩn bị một cách chu đáo trước khi lên lớp, đặc biệt là đo thử trước khi hướng dẫn học sinh. Sở dĩ như vậy vì đối với học sinh lớp 4 các em chưa được học về số thập phân nên số đo của các đồ vật chuẩn bị phải là những số nguyên.

+ Cách đọc số đo và ghi số đo ở trên cân, thước...

- Cho học sinh thực hành đo, ước lượng: Khi hướng dẫn học sinh học các nội dung này, giáo viên cần tổ chức các hoạt động hướng dẫn học sinh quan sát, ước lượng, liên hệ đối chiếu. Thông qua các hình ảnh thực tế, các hoạt động

sinh hoạt hàng ngày để học sinh có thể cảm nhận thời gian, thời điểm, thời lượng... để học sinh đưa ra các phán đoán, kết luận chính xác trước các câu hỏi, bài tập gắn với thực tế.

b. Giáo viên hướng dẫn học sinh vận dụng số đo đại lượng ứng dụng vào thực tế cuộc sống thông qua các hoạt động.

- Thông qua hoạt động của cá nhân các em

+ Đi chợ: Giúp mẹ đi chợ mua - bán

+ Ước lượng khoảng thời gian học, chơi trong ngày, nhận biết các buổi trong ngày, các ngày trong tuần

+ Tham gia giao thông: Ước lượng độ dài khoảng cách từ nhà đến trường học, Từ nơi em ở đến nơi em đi du lịch,...

+ Xem bản đồ: Biết độ dài, diện tích. Vận dụng tính với tỉ lệ bản đồ.

III. TÍNH MỚI, TÍNH SÁNG TẠO.

1. Tính mới:

- Việc khắc phục những khó khăn, sai lầm khi học về đại lượng và đo đại lượng có nhiều tác dụng trong các giờ học của học sinh tiểu học. Trò chơi học tập tạo ra không khí vui tươi, hồn nhiên, sinh động trong giờ học, kích thích được trí tưởng tượng, tò mò, ham hiểu biết ở trẻ.

- Khắc phục những khó khăn, sai lầm khi học về đại lượng và đo đại lượng không chỉ làm cho các em hứng thú hơn trong học tập mà còn giúp các em tự tin hơn, có được cơ hội tự khẳng định mình và tự đánh giá nhau trong học tập.

2. Tính sáng tạo:

- Việc khắc phục những khó khăn, sai lầm khi học về đại lượng và đo đại lượng là vô cùng cần thiết. Do vậy người giáo viên cần có kỹ năng tổ chức, hướng dẫn các em thực hiện các trò chơi thật hợp lý và đồng bộ, phát huy được tối đa vai trò của học sinh.

- Khi tổ chức trò chơi học tập nói chung và môn toán lớp 4 nói riêng, chúng ta phải dựa vào nội dung bài học, vào điều kiện cơ sở vật chất của lớp, của trường, thời gian trong từng tiết học mà lựa chọn hoặc thiết kế các trò chơi cho phù hợp. Song để tổ chức được khắc phục những khó khăn, sai lầm khi học về đại lượng và đo đại lượng có hiệu quả đòi hỏi mỗi người thầy phải có kế hoạch, chuẩn bị thật chu đáo cho mỗi bài dạy.

IV. KHẢ NĂNG ÁP DỤNG VÀ NHÂN RỘNG.

- Việc khắc phục những khó khăn, sai lầm khi học về đại lượng và đo đại lượng là phương tiện có ý nghĩa trong việc góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới nhằm phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của học sinh. Ngoài ra thông qua hoạt động trò chơi còn giúp các em phát triển được nhiều phẩm chất đạo đức như tình đoàn kết, thân ái, lòng trung thực, tinh thần cộng đồng, trách nhiệm.

- Sáng kiến có khả năng áp dụng cho quá trình dạy học môn Toán và các

môn học khác. Nó áp dụng cho tất cả các trường Tiểu học trên toàn quốc.

V. HIỆU QUẢ VÀ LỢI ÍCH THU ĐƯỢC KHI ÁP DỤNG BIỆN PHÁP.

- Qua quá trình dạy kết hợp tổ chức các trò chơi nhằm củng cố khắc sâu kiến thức cho học sinh tôi thấy chất lượng học sinh có sự tiến bộ hơn, khơi dậy được sự hứng thú của học sinh trong tiết học.

- Sau khi lựa chọn để vận dụng một số biện pháp khắc phục những khó khăn, sai lầm khi học về đại lượng và đo đại lượng toán học vào tiết học toán. Không những học sinh nắm được kiến thức bài học mà còn nhớ rất lâu những kiến thức của bài học đó. Các em được rèn khả năng nhanh nhẹn, khéo léo và tạo cho các em mạnh dạn, tự tin hơn.

1. Hiệu quả kinh tế:

- Áp dụng một số biện pháp trong sáng kiến này tiết kiệm được chi phí tài chính vì đây là chương trình thực hiện trực tiếp ngay trong các bài học trên lớp giúp các em nắm chắc kiến thức toán để các em có hành trang vững chắc bước vào cuộc sống.

- Những biện pháp này sử dụng được với mọi điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.

- Được phụ huynh học sinh ủng hộ, đặc biệt là khi thấy sự tiến bộ của con em mình.

2. Hiệu quả về mặt xã hội:

- Nâng cao thành tích học tập môn Toán của học sinh.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao

- Nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Áp dụng những biện pháp này làm tăng hứng thú học tập của học sinh, học sinh học tập tích cực, hiệu quả hơn.

- Giờ học luôn sinh động, vui tươi, bổ ích bởi mọi học sinh đều có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Giá trị làm lợi khác:

- Thu hút được sự ủng hộ, tham gia góp ý của toàn bộ đồng nghiệp trong trường nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên nói chung.

Trên đây là một số hiểu biết và kinh nghiệm của tôi. Trong quá trình nghiên cứu và trình bày có vấn đề gì sơ suất rất mong được sự đóng góp ý kiến của các đồng nghiệp, để bản thân chúng tôi hoàn thiện hơn nữa kinh nghiệm của mình.

Xin trân trọng cảm ơn!

Quang Phục, ngày 08 tháng 11 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

TÁC GIẢ

Đinh Văn Triển